

Số: 2318 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong lĩnh vực giảm nghèo.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 520/TTr-SNNMT ngày 14 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực giảm nghèo thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành

Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai (*Phụ lục Danh mục TTHC và quy trình điện tử giải quyết TTHC kèm theo*), cụ thể:

1. Ban hành mới 02 thủ tục hành chính cấp xã.
2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính cấp xã.

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Hiệu lực thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.
2. Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính cấp xã: Mã 1.011607; Mã 1.011608; Mã 3.000412 được công bố tại Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 05 tháng 05 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai và Mã 1.011606 được công bố tại Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Các nội dung khác tại Quyết định 1378/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của UBND thành phố ban hành vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý. Quyết định số 2234/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được cơ quan có thẩm quyền công bố, triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật công khai kịp thời, đầy đủ danh

mục và nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện cập nhật, cấu hình quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo phụ lục II Quyết định này.

4. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp)
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, KTN, HCC. (Diệp)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	CẤP XÃ							
I	LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO							
1		Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	Thời gian rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 hằng năm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.	Nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc gửi qua đường bưu điện qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng BNNMT - Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ NNMT	- Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ NNMT - Hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2026.
2		Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong	Thời gian rà soát từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31	Nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc gửi qua	Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy	Không	- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số

		năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	tháng 8 hằng năm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trước ngày 01 của tháng kế tiếp.	đường bưu điện qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	ban nhân dân cấp xã. - Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã		- Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng BNNMT - Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ NNMT	3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ NNMT - Hiệu lực thi hành từ ngày 01/09/2026.
--	--	--	---	---	---	--	---	---

PHẦN II: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
A	CẤP XÃ				
I	LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO				
1	1.011607	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	- Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định thực hiện trong năm 2026. - Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ	UBND cấp xã	- Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Môi trường. - Thủ tục bị bãi bỏ kể từ ngày 01/01/2027

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
			nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 từ ngày 01/9/2026 đồng thời thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.		
2	1.011608	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	- Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định thực hiện trong năm 2026. - Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 từ ngày 01/9/2026 đồng thời thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.	UBND cấp xã	- Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Môi trường. - Thủ tục bị bãi bỏ kể từ ngày 01/01/2027
3	3.000412	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	- Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định Tiêu chí, quy trình rà soát, xác định	UBND cấp xã	- Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Môi trường.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
			người lao động có thu nhập thấp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 hết hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.		- Thủ tục bị bãi bỏ kể từ ngày 01/01/2027
4.	1.011606	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	- Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định về chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 quy định thực hiện trong năm 2026. - Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 từ ngày 01/9/2026 đồng thời thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.	UBND cấp xã	- Quyết định số 3121/QĐ-BNNMT ngày 08/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Môi trường. - Thủ tục bị bãi bỏ kể từ ngày 01/01/2027

Phụ lục II

**QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC GIẢM
NGHÈO THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

PHẦN I. QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Bước thực hiện	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
A. CẤP XÃ					
I. LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO					
1. Thủ tục hành chính: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030. Mã TTHC:..... (một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc gửi qua đường bưu điện đến bộ phận 1 cửa Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	01 ngày	Không quy định	Thời gian rà soát từ 01/9 đến hết ngày 14/12 hằng năm
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kinh tế/ Kinh tế hạ tầng và đô thị cấp xã	01 ngày		

Bước thực hiện	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/ Kinh tế hạ tầng và đô thị cấp xã	102 ngày		
Bước 4	Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	15 ngày		Quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận trước ngày 31 tháng 12 hằng năm
Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	1 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			120 ngày		
2 . Thủ tục hành chính: Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030. Mã TTHC:.....(một phần)					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp, hoặc gửi qua đường bưu điện đến bộ phận 1 cửa Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp xã - Nộp trực tuyến qua Cổng DVC quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	0,5 ngày	Không quy định	Thời gian rà soát từ 01/01 đến hết ngày 31/8 hằng năm
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kinh tế/ Kinh tế hạ tầng và đô thị cấp xã	01 ngày		

Bước thực hiện	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ)	GHI CHÚ
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng Kinh tế/ Kinh tế hạ tầng và đô thị cấp xã	25 ngày		
Bước 4	Quyết định công nhận Danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	3 ngày		Trước ngày 01 của tháng kế tiếp
Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			30 ngày		

Lưu ý thời gian nộp hồ sơ đối với từng thủ tục:

- Thời gian từ 01/01 – 31/8 hàng năm: Hộ gia đình nộp hồ sơ thủ tục Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 để giải quyết những trường hợp phát sinh, có đề nghị.
- Thời gian từ 01/9 – 14/12 hàng năm: Hộ gia đình hoặc Danh sách rà soát do Ủy ban nhân dân cấp xã lập thực hiện theo kế hoạch rà soát (không yêu cầu người dân nộp hồ sơ) nộp hồ sơ tại thủ tục Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 định kỳ hằng năm, UBND cấp xã thực hiện rà soát tổng thể để xác định danh sách hộ nghèo, cận nghèo, thoát nghèo cho kỳ tiếp theo.